|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN TÂN BÌNH**TRƯỜNG MẦM NON BÀU CÁT** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:  /QĐ-MNBC | *Tân Bình, ngày  tháng năm 2018* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Quyết định số 05/QĐ-MNBC ngày 05/01/2018 về quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018**

**CỦA HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON BÀU CÁT**

 Caên cöù Nghị định soá 43/2006/NĐ-CP ngày 25/04/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

 Căn cứ thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ qui định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2017 của UBND quận Tân Bình về giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính năm 2018 (giai đoạn 2016- 2018) cho đơn vị đảm bảo một phần chi phí hoạt động thường xuyên Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo quận Tân Bình;

Căn cứ vào kết quả cuộc họp thảo luận của trường Mầm non Bàu Cát ngày 30 tháng 12 năm 2017 về việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018.

Căn cứ vào kết quả thảo luận tại cuộc họp ngày 12/10/2018 của trường Mầm non Bàu Cát về việc sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018.

**QUYẾT  ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi bổ sung một số điều khoản của Quyết định số 05/QĐ-MNBC ngày 05/01/2018 về quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018

1. Sửa đổi, bổ sung điều 7 khoản 3, 4 như sau:

Khoản 3: Cuối năm hoặc cuối mỗi học kỳ dư chia đều cho tất cả CB, GV, NV

Khoản 4. Học phí

Trích 40% chi cải cách tiền lương theo quy định của chính phủ.

Trích 60% Chi hỗ trợ hoạt động trực tiếp và phục vụ giảng dạy: Mua sắm, tu sửa cơ sở vật chất, làm mới các công trình nhỏ, chi UDCNTT trang thiết bị, máy tính, máy in; máy ảnh, máy giặt...; đồ dùng phục vụ nuôi dưỡng – chăm sóc và giáo dục trẻ, đồ chơi ngoài trời…. Chi hỗ trợ các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ, hội thi... Chi hỗ trợ lao động trực tiếp giảng dạy (Chi thuê giáo viên, nhân viên hợp đồng trong trường hợp nhà trường thiếu biên chế, mức chi theo hợp đồng thoả thuận), chi khen thưởng phúc lợi tập thể, chi cho công tác thu, chi, quản lý quỹ như: Mua biên lai, bồi dưỡng cho những người trực tiếp thu, chi, quản lý quỹ...

**2.** Sửa đổi, bổ sung điều 8 như sau:

1. Các khoản phụ cấp thực hiện theo chế độ hiện hành của Nhà nước

1.1. Mức chi cụ thể

1.1.1 Mục 6101 (Phụ cấp chức vụ) chi theo Thông tư số 33/2005/TT-BGD&ĐT ngày 08/12/2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạoHướng dẫn tạm thời thực hiện chế độ phụ cấp lãnh đạo trong các cơ sở giáo dục công lập

Hiệu trưởng: 0.5

Phó Hiệu trưởng: 0.35

Tổ trưởng chuyên môn: 0.2

**+ Muïc 6105**: (Phụ cấp thêm giờ) hàng tháng chi theo Thông tư số 23/2015/TT-BLĐTBXH ngày 23/6/2015 về hướng dẫn một số điều về tiền lương của Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của bộ Luật lao động.

Tiền lương Tổng tiền lương 12 tháng trong năm học 35

1 giờ dạy = x

* 1. 52

Tiền lương 1 giờ dạy thêm = Tiền lương 1 giờ dạy thực trả x 150%

**+ Mục 6112**: (Phụ cấp ưu đãi) chi theo Thông tư liên tịch số 01/2006/TTLT-BNV-BTC ngày 23/01/2006 Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của thủ thướng chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập.

Cán bộ quản lý và giáo viên trực tiếp giảng dạy (từ 95.220 đến 98.973 x MLCS x 35% x 12 tháng)

 Viên chức phụ trách công tác y tế trong trường học (*có bằng trung cấp y tế*): 20%

**+ Mục 6113:** (Phụ cấp trách nhiệm) chi theo

+ Phụ cấp trách nhiệm dành cho kế toán 0.1, bảo vệ 0.1, hướng dẫn giáo viên tập sự 0.3, thủ quỹ 0.1.

**+ Mục 6115:** (Thâm niên nhà giáo và thâm niên vượt khung) theo Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của chính phủ quy định về chế độ trợ cấp thâm niên đối với nhà giáo

(% PC thâm niên của CB-GV x (HSL+PCCV+PCTNVK) x MLCS x 12 tháng)

**+ Mục 6116:** Phụ cấp đặc biệt của ngành, PC nhóm 6-18tháng theo Nghị Quyết số 01/2014/NQ-HĐND ngày 14/6/2014 về hỗ trợ Mầm non thành phố;

CB-GV-NV x (HSL+ PCCV + PCTNVK) x MLCS x 12 tháng

Phụ cấp chính sách thu hút giáo viên theo Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐND ngày 06/7/2017 về chính sách thu hút giáo viên Mầm non trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. Đối tượng hưởng là giáo viên

**3.** Sửa đổi, bổ sung điều 10 như sau:

Tỷ lệ các khoản đóng góp theo lương:

Trích vào chi phí của trường Của người lao động Tổng cộng

BHXH: 17,5% 8% 25,5%

BHYT: 3% 1.5% 4,5%

BHTN: 1% 1% 2%

Tổng cộng: 21,5% 10,5% 32 %

KPCĐ: 2%

**4.** Sửa đổi, bổ sung điều 11 khoản 3 như sau:

**. Trả thu nhập tăng thêm cuối năm**: Xây dựng phương án chi trả thu nhập tăng thêm cụ thể cho người lao động.

Phương án được thống nhất trong cuộc họp thảo luận ngày 12/10/2018 của hội đồng sư phạm nhà trường dựa trên sự đồng thuận của các tổ, khối.

Phương án trả thu nhập được tính theo nguyên tắc người nào có tham gia trực tiếp trong công tác tăng thu sẽ được phân bổ như sau:

Cuối năm, sau khi chi lương và các khoản chi hoạt động, tùy vào số kinh phí tiết kiệm được, sẽ chi tăng thu nhập tăng thêm cho CB-GV-NV, căn cứ vào biên bản họp về sửa đổi, bổ sung qui chế chi tiêu nội bộ năm 2018 của các tổ khối và ý kiến thống nhất của tất cả các thành viên trong tập thể sư phạm nhà trường.

Mức thu nhập tăng thêm năm 2018 sẽ chia cụ thể như sau: lấy tổng số kinh phí tiết kiệm chia đều cho toàn thể CB-GV-NV của trường. (tính theo tháng làm việc thực tế)

VD: 1 người được 9 triệu/9tháng. Thực tế làm 2 tháng, Tiền TNTT 9.000.000đ/9tháng = 1.000.000đ. Vậy làm 2 tháng x1.000.000đ = 2.000.000đ

Riêng BCH chi đoàn, Ban văn nghệ, ban học cụ, tiếp phẩm, thư viện mỗi thành viên nhận thêm 300.000 đ/người /năm (riêng Bí thứ chi đoàn chi thêm 100.000 đ = 400.000 đ /người /năm). Hợp đồng trường hưởng 80% của 01 người trong biên chế.

**5.** Sửa đổi, bổ sung điều 18 như sau:

+ Mục 6913: Chi thuê máy phtocopy từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ/năm

6. Sửa đổi bổ sung điều 19 như sau:

+ Mục 6912: Bảo trì, hoàn thiện và nâng cấp các phần mềm chuyên môn, máy tính: từ 10.000.000đ đến 25.000.000đ/năm

6. Sửa đổi bổ sung điều 22 khoản 1, 2, 3, 4 như sau:

1. Trích lập Quỹ phát triển HĐSN **(MỤC 7954)**: 10%

2. Trích lập Quỹ Dự phòng ỔĐTN **(MỤC 7951)**: 0.5%

3. Trích lập Quỹ khen thưởng (MỤC 7953): 20%

4. Trích lập Quỹ phúc lợi **(MỤC 7952)**: 65%

7. Sửa đổi bổ sung điều 23 khoản như sau:

Hỗ trợ CB-GV-CNV hoïc naâng cao nghieäp vuï chuyeân moân: 500.000 -1.000.000đ

Tuỳ từng trường hợp có thể tăng thêm nhưng không quá 50% (có văn bản quy định chi của cấp trên có thẩm quyền)

Tập huấn công tác phòng cháy chữa cháy hằng năm theo quy định của công an phòng cháy chữa cháy: 2.000.000đ đến 3.000.000đ/năm (có danh sách đính kèm, chi bằng tiền mặt)

Hỗ trợ tham quan cho CB, GV, NV hàng năm mức chi là 2.500.000đ/ suất-5.000.000đ/suất, bảo vệ ở lại trông coi trường được hưởng 100% của một người nếu mức tham quan cao hơn mức chi hỗ trợ của nhà trường thì CB – GV – NV tham gia phải đóng góp thêm.

Tất cả các khoản trên nhận bằng tiền mặt chuyển vào thẻ ATM của từng cá nhân

. Cá nhân Đạt lao động tiên tiến cấp trường theo học kỳ hoặc năm học: 400.000ñ - 600.000ñ/hoïc kyø (tính theo tháng làm việc thực tế của năm học hoặc học kỳ của năm học)

VD: Học kỳ I, II có 5 tháng, thực tế làm 2 tháng, tiền LĐTT học kỳ được 500.000đ/học kỳ. Lấy 500.000đ/5tháng =100.000đ/tháng. Nếu làm 2 tháng x 100.000đ = 200.000đ.

Khen thưởng các lễ hội, phong trào, khen thưởng LĐTT hợp đồng trường,…: Hieäu tröôûng cuøng BCH coâng ñoaøn quyeát ñònh:

. Cá nhân: Từ 100.000 đến 500.000đ

. Tổ khối: từ 500.000đ đến 1.500.000đ

**Điều 2**. Hiệu lực thi hành quy chế chi tiêu nội bộ kể từ ngày 12 tháng 10 năm

2018./.

**Điều 3.** Tập thể cán bộ viên chức của trường Mầm non Bàu Cát có trách nhiệm thi hành quyết định này.

***Nơi nhận*:                                                                          HIỆU TRƯỞNG**

- Phòng tài vụ Phòng GD & ĐT Quận Tân Bình;

- Phòng TCKH Quận Tân Bình;

- Kho Bạc NN Quận Tân Bình;

- Lưu: VT.

 **Huỳnh Thị Phương Thảo**